

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày: 21/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC B, TỈNH B THUẬN.

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh

2. Bà Phạm Thị Bích Lệ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc B tham gia phiên tòa: Ông Tàn Đình Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 07 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 21/04/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:52 /2022/QĐXXST-HS ngày 06/05/2022, thông báo số 23/ TB-TA ngày 22/06/2022 về việc mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ; Tên gọi khác: (Út). Sinh ngày 01/01/2000

Nơi sinh: Tỉnh B Thuận

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã S, huyện Bắc B, tỉnh B Thuận

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ1, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị S, sinh năm 1966

Đều trú tại: Thôn T, xã S, huyện Bắc B, tỉnh B Thuận

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân của bị cáo:

Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa P, ngày 13/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc B ra quyết định truy nã. Đến ngày 05/12/2021 bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản tại thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, ngày 07/12/2021 bị Cơ quan CSĐT thành phố Phan Rang -Tháp Chàm khởi tố và tạm giam về tội: “ Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại giam Sông Cái - Bộ Công an, thuộc huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lê Thị R, sinh năm 1960; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu Tr, xã Ph, huyện Bắc B, tỉnh B Thuận.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện Bắc B, tỉnh B Thuận

2. Ông Trần Văn P, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Tân B, xã S, huyện Bắc B, B Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn Đ (tức là Út), sinh ngày 01/01/2000, ở thôn T, xã S, huyện Bắc B, tỉnh B Thuận cùng đồng bọn lén lút, bí mật lấy trộm tài sản của Lê Thị R và 01 người khác ở khu Ba Triệu, xã Phan Lâm, huyện Bắc B, tỉnh B Thuận. Sau đó, Đ bỏ trốn khỏi địa P đi đến tỉnh Ninh Thuận tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thì bị Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm khởi tố và tạm giam cho đến nay, được thể hiện như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 23/7/2020, Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1991, đang ở thôn T, xã S, huyện Bắc B đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên Q lấy 01 túi nylon màu trắng bên trong đựng nhiều loại dụng cụ, công cụ, (gồm: 01 cây kềm màu đỏ kích thước dài 16,5 cm; 01 cây kềm màu bạc kích thước dài 22,5 cm; 08 cây cờ lê loại một đầu mở trong đó có: 01 cây cờ 19 kích thước dài 24 cm, 01 cây cờ 17 kích thước dài 21,5 cm, 02 cây cờ 13 kích thước dài 18,5cm và 14,5 cm, 01 cây cờ 12 kích thước dài 16, 5 cm và 01 cây cờ 10 kích thước 13,5 cm; 02 cây cờ lê hai đầu mở cỡ 17 – 14 kích thước dài 13,5 cm và 13 cm; 01 dụng cụ mở dùi để mở bury kích thước 6,5 cm; 01 dụng cụ mở ốc; 01 cây cờ lê vặn cỡ 17 - 14 kích thước dài 22 cm và 01 cái tua vít kích thước 28,5 cm) ở nhà đi bộ đến nhà của Phạm Văn Đ ở cùng thôn T, xã S (là em bà con họ của Q) để rủ Đ cùng đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà gặp Đ, thì Q nói với Đ: “Hai anh em mình đi vòng vòng kiếm tiền lấy đồ chơi” (tức là đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng) và Đ đồng ý. Q lấy túi nylon đựng các loại dụng cụ, công cụ có đặc điểm nêu trên bỏ vào trong cốp xe mô tô biển số 52N8-4029 (Đ khai xe mô tô này Đ mua của 01 người dân ở thành phố Hồ Chí Minh với giá 8.000.000 đồng), rồi Q điều khiển xe mô tô trên chở Đ đi tìm nhà dân nào sơ hở để lấy trộm tài sản. Khi chạy theo đường kênh mương đến khu vực đập 812, thuộc xã S, huyện Bắc B thì Q nhìn thấy 01 nhà dân cách đập 812 khoảng 40m, không có người trông coi nên Q dừng xe mô tô lại trên đập và nói với Đ “Mày đợi anh ở đây, anh đi vào tìm cái gì để lấy trộm” và Đ đồng ý. Q xuống xe đi bộ vào nhà dân này lấy 01 cái B ắc quy xe máy hiệu dongnai và 01 cái B ắc quy loại 12 V

35 Ampe hiệu dongnai bỏ vào bọc ny lon màu trắng ở gần đó, rồi xách bọc ny lon có chứa 02 B ắc quy trên đi bộ ra đến chỗ xe mô tô mà Đ đang đứng chờ. Sau đó, Q để 02 B ắc quy vừa trộm được trên ba ga xe mô tô biển số 52N8-4029 và điều khiển xe chở Đ đi theo đường kênh mương đến nhà Lê Thị Thu Hương (tức là Lành), sinh năm 1989, ở khu Ba Triệu, xã Phan Lâm, huyện Bắc B (Q khai Hương là người yêu của Q) để mượn tiền của Hương. Khi đến khu Ba Triệu, xã Phan Lâm, thì Q dừng xe mô tô lại (cách nhà Hương khoảng 100 m) xuống xe, một mình đi bộ vào nhà Hương mượn tiền 500.000 đồng nhưng Hương không cho mượn, nên Q đi ra lại chỗ xe mô tô Đ đang giữ, thì Đ hỏi Q mượn tiền được không, Q trả lời không được. Trong lúc ở lại giữ xe mô tô thì Đ quan sát nhìn thấy nhà của bà Lê Thị R, sinh năm 1960 (cách chỗ Đ đang đứng giữ xe mô tô khoảng 30 m) không có người trông coi, nên Đ nói với Q “Ở đây có 01 cái nhà chắc không có người, hai anh em mình đi vào đó xem thử có gì để lấy không” và Q đồng ý. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày 23/7/2020, Q và Đ lén lút đi bộ vào nhà của bà Lê Thị R tìm tài sản để lấy trộm. Q đi vào bằng ngõ trước vào gian phòng phía trước được dựng bằng tôn, Q lấy trộm 02 cái B ắc quy loại 12 V 50 Ampe hiệu dongnai; còn Đ đi vào bằng ngõ sau vào trong phòng ngủ của bà R thấy có 01 cái va li màu đỏ để trên giường ở đầu nằm, cái va li có khóa lại bởi ổ khóa nhỏ nên Đ dùng tay bẻ gãy cái xăn ti và mở được cái va li ra, rồi Đ lục lọi bên trong tìm thấy 01 cái bóp màu xanh thì Đ lấy cầm trên tay đi ra gian phòng trước gặp Q, rồi Đ tiếp tục lấy 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu YILEIQ, 01 cái máy nghe nhạc màu đỏ hiệu BKK để trên kệ. Sau đó, Q và Đ cầm, xách tất cả các tài sản trên đi ra chỗ để xe mô tô, Đ mở cái bóp màu xanh ra xem thấy có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (không rõ số tiền là bao nhiêu) nên Đ nói với Q “Có tiền rồi giấu tất cả các tài sản trộm còn lại để bữa khác lên lấy”, rồi Đ đưa cái bóp này cho Q cầm giữ, thì Q xem thấy ngoài tiền ra, còn có 02 chiếc nhẫn bằng vàng loại có hột, 01 đôi bông tai bằng vàng nên Q cất giấu cái bóp này vào trong quần lót. Q và Đ xách 02 cái B ắc quy loại 12V 50 Ampe giấu ở gần đó, rồi Q điều khiển xe mô tô trên chở Đ đi theo đường kênh mương về xã S để tiêu thụ tài sản vừa trộm cắp được. Đến khoảng 08 giờ ngày 23/7/2021, bà Lê Thị R trên đường về nhà thì gặp Trần Văn P, sinh năm 1968, ở Khu Ba Triệu, xã Phan Lâm thì P nói có nhìn thấy người ở trong nhà bà R đi ra và bảo bà R đi về nhà kiểm tra có mất tài sản gì không, báo lại cho P biết. Khi về đến nhà, thì bà R kiểm tra tài sản trong nhà phát hiện mất số tiền mặt 10.000.000 đồng, 01 đôi bông tai vàng 18K, 02 chiếc nhẫn bằng vàng 18K; 01 chiếc đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu YILEIQ; 01 cái máy nghe nhạc màu đỏ hiệu BKK và 02 cái B ắc quy loại 12 V 50 Ampe hiệu dongnai. Sau khi phát hiện mất tài sản trên, bà R gọi điện thoại báo cho P biết. P nhờ Nguyễn Thành Trung gọi điện thoại cho Nguyễn Văn B, sinh năm 1976, ở thôn Tân B, xã S, huyện Bắc B (là chú của Trung) chặn xe mô tô của Q và Đ lại. B rủ thêm Nguyễn Trung Kiên (là cháu của B) đi ra đường kênh mương thì nhìn thấy Q chạy xe mô tô chở Đ đến nên B và Kiên chặn xe Q và Đ lại phát hiện trên ba ga xe mô tô có 01 túi ni lon màu trắng đựng 01 cái B ắc quy xe máy hiệu dongnai và 01 cái B ắc quy loại 12 V 35 ampe hiệu dong nai và bên trong cốp xe mô tô trên có

những dụng cụ, công cụ bắt mìn. Trong lúc kiểm tra, Q giả vờ xin đi vệ sinh, rồi Q đi bộ vào vườn thanh long được khoảng 50 m thì Q bỏ chạy, B rượt theo nhưng không bắt được Q. Sau đó, Kiên và B dẫn Đ cùng tang vật nêu trên đến trụ sở Công an xã S giao cho Công an xã S. (Bí số: 39-52, 83-95, 98-100)

Khi Q bỏ chạy trốn thoát, thì Q lấy bóp mở ra đếm tiền trong bóp, tổng cộng là 10.000.000 đồng, (trong đó gồm: 10 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 18 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày 23/7/2020, Q một mình đi đến nhà Lâm Hoàng Quốc, sinh năm 1997, ở khu phố Lương Trung, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc B nhờ Quốc bán 01 chiếc nhẫn bằng vàng và 01 đôi bông tai bằng vàng trộm của bà R, còn 01 chiếc nhẫn vàng còn lại Q thấy cũ, nghi vàng giả nên Q bỏ vào túi quần để tìm hiểu hỏi bán sau. Khi gặp Quốc, Q nói “Mày bán giùm chú vàng, chú gửi tiền cà phê, tiền xăng”, Quốc hỏi Q “Vàng của ai”, thì Q nói “Vàng của vợ chú”, Quốc nói “của vợ ông thì tôi bán còn đồ trộm cắp là tôi không liên quan”, thấy Q năn nỉ nên Quốc đồng ý bán giùm Q số vàng trên. Quốc đem số vàng trên bán tại tiệm vàng Ngọc Kim ở thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc B của chị Dương Mộng Trúc, sinh năm: 1978, ở khu phố Lương Nam, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc B bán được với số tiền 1.960.000 đồng. Q cho Quốc 60.000 đồng, còn lại 1.900.000 đồng Q một mình mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Riêng 01 chiếc nhẫn còn lại Q bỏ vào túi quần, hiện Q đã làm rớt ở đâu không rõ. (Bí số: 96)

Công an xã S đã chuyển hồ sơ cùng tang vật của vụ việc nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc B để xử lý theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc B đã mời Nguyễn Ngọc Q và Phạm Văn Đ đến làm việc, Q và Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung diễn biến vụ án nêu trên.

* Theo kết luận định giá số 79/2020/HĐĐG-TTHS ngày 05/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc B kết luận:

(1) B ắc quy loại 12V hiệu Đồng Nai 35 Ampe (không rõ thời gian mua) bị trộm cắp vào ngày 23/7/2020 tại xã Phan Lâm: Nguyên giá: 880.000 đồng/cái; số lượng 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại 40%. Thành tiền: 01 cái x (880.000 đồng/cái x 40%) = 352.000 đồng.

(2) B ắc quy xe máy hiệu Đồng Nai, loại PTX5H (không rõ thời gian mua) bị trộm cắp vào ngày 23/7/2020 tại xã Phan Lâm: Nguyên giá: 270.000 đồng/cái; số lượng 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại 30%. Thành tiền: 01 cái x (270.000 đồng/cái x 30%) = 81.000 đồng.

(3) 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K và 01 đôi bông tai bằng vàng 18K có tổng trọng lượng là 07 phân, cùng mua năm 2019 bị trộm cắp vào ngày 23/7/2020 tại xã Phan Lâm: Nguyên giá: 2.005.000 đồng/chỉ; số lượng 0,7 chỉ (07 phân). Thành tiền: 2.005.000 đồng/chỉ x 0,7 chỉ = 1.403.500 đồng;

(4) Đồng hồ đeo tay hiệu YILEIQI (không nhớ thời gian mua) bị trộm cắp ngày 23/7/2020 tại xã Phan Lâm: Nguyên giá: 500.000 đồng/ cái; số lượng 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 30%. Thành tiền: 01 cái x (500.000 đồng/cái x 30%) = 150.000 đồng.

(5) B ắc quy hiệu Đồng Nai loại 12V50 Ampe (không nhớ thời gian mua) bị trộm cắp vào ngày 23/7/2020 tại xã Phan Lâm: Nguyên giá: 1.100.000 đồng/cái; số

lượng 02 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại 30%. Thành tiền: 02 cái x (1.100.000 đồng/cái x 30%) = 660.000 đồng.

(6) Máy nghe nhạc hiệu BKK, màu đỏ (không nhớ thời gian mua) bị trộm cắp vào ngày 23/7/2020 tại xã Phan Lâm: Nguyên giá: 300.000 đồng/cái; số lượng 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại 20%. Thành tiền: 01 cái x (300.000 đồng/cái x 20%) = 60.000 đồng.

Tổng cộng: (1 + 2 ... + 6) = 352.000 đồng + 81.000 đồng + 1.403.500 đồng + 150.000 đồng + 660.000 đồng + 60.000 đồng = 2.706.500 đồng (Hai triệu, bảy trăm lẻ sáu ngàn, năm trăm đồng). (B1 số: 102-106)

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Phạm Văn Đ đã bỏ khỏi địa P, đi đến tỉnh Ninh Thuận trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc B đã ra quyết định truy nã và quyết định tách vụ án. Đến ngày 05/12/2021 bị can Đ tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản tại TP Phan Rang –Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Ngày 07/12/2021 bị Cơ quan CSĐT TP. Phan Rang –Tháp Chàm khởi tố và tạm giam về tội: Trộm cắp tài sản. Quá trình phục hồi điều tra vụ án, bị can Phạm Văn Đ đã khai nhận toàn hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của đồng phạm, nhân chứng, cũng như lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và kết quả định giá tài sản, nên đủ cơ sở để xác định: Phạm Văn Đ và Nguyễn Ngọc Q có hành vi lén lút, bí mật lấy trộm tài sản của Lê Thị R tổng trị giá 12.273.500 đồng và tài sản của người khác (chưa xác định rõ chủ sở hữu) trị giá 433.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.706.5000 đồng.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 cái bóp màu đen, hiệu LEVI'S bên trong gồm có: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ, 01 tờ mệnh giá 200 VNĐ và 01 tờ tiền Thái lan mệnh giá 100 baht; 01 đèn pin màu đỏ; 01 con dao thái lan cán màu vàng kích thước dài 21cm, lưỡi rộng 02cm; 01 con dao bầu, kích thước dài 20 cm, lưỡi dao rộng 03cm là của Phạm Văn Đ. Các tang, vật chứng nêu trên sẽ được chuyển vào kho vật chứng của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Bắc B để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Cơ quan CSĐT thu giữ: 01 cái B ắc quy loại 12V35 hiệu dongnai và 01 cái B ắc quy xe máy hiệu dongnai, loại PTX5H. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu và đã có thông báo việc tìm chủ sở hữu tài sản này, nhưng đến nay chưa có ai đến nhận, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ chủ sở hữu để xử lý sau. (B1 số 67)

Cơ quan CSĐT thu giữ: 01 chiếc xe mô tô biển số 52N8-4029, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen-trắng. Qua điều tra xác định: Xe mô tô này là của bà Hồ Thị Mỹ Thanh, sinh năm 1970, ở khu phố Lương Tây, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc B đứng tên đăng ký chủ sở hữu, bà Thanh khai; Xe mô tô này bị mất trộm vào năm 2017 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc B tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô này để tiến hành xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật. (B1 số: 74 - 75)

Đối với hành vi trộm cắp tài sản cùng với Phạm Văn Đ nêu trên của Nguyễn

Ngọc Q, cùng với phần dân sự và các tang, vật chứng còn lại: Đã được giải quyết xong trong vụ án: Trộm cắp tài sản, theo bản án số 115/2021/HS-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc B, nên trong vụ án này không xem xét giải quyết. (Bl số: 68-72)

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS.HBB ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc B đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc B luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ từ 12 đến 18 tháng tù; Áp dụng: Khoản 1, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 28/04/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo Phạm Văn Đ là 09 tháng tù. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành của cả hai bản án từ 21 đến 27 tháng tù.

Áp dụng : Điểm a, khoản 1, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a, c khoản 2 khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho Phạm Văn Đ 01 cái bóp màu đen, hiệu LEVI’S bên trong gồm có: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 200 VNĐ và 01 tờ tiền Thái lan mệnh giá 100 baht;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đèn pin màu đỏ; 01 con dao thái lan cán màu vàng kích thước dài 21cm, lưỡi rộng 02cm; 01 con dao bầu, kích thước dài 20 cm, lưỡi dao rộng 03cm

Bị cáo Phạm Văn Đ không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị

cáo Phạm Văn Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn Đ. đã thừa nhận: Vào khoảng hơn 07 giờ 30 phút ngày 23/7/2020 tại khu Ba Triệu, xã Phan Lâm, huyện Bắc B, tỉnh B Thuận. Bị cáo Phạm Văn Đ và đồng phạm lén lút, bí mật lấy trộm: 01 B ắc quy loại 12V hiệu Đồng Nai 35 Ampe trị giá 352.000 đồng và 01 B ắc quy xe máy hiệu Đồng Nai, trị giá 81.000 đồng của 01 người dân (chưa xác định rõ chủ sở hữu) và lấy trộm: 10.000.000 đồng tiền mặt, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K và 01 đôi bông tai bằng vàng 18K (có tổng trọng lượng là 07 phân) trị giá 1.403.500 đồng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu YILEIQI trị giá 150.000 đồng, 02 cái B ắc quy hiệu Đồng Nai loại 12V50 Ampe trị giá 660.000 đồng, 01 máy nghe nhạc hiệu BKK, màu đỏ, trị giá 60.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.706.500 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc B đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở và đúng pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nhưng do bản chất tham lam, tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật, bị cáo đã phạm tội. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Sau khi gây án, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa P. Do đó, nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, bị cáo Phạm Văn Đ đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 28/04/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2021. Do đó, cần áp dụng khoản điều 56 Bộ luật hình sự về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Đã được giải quyết xong trong vụ án: Trộm cắp tài sản, theo bản án số 115/2021/HS-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc B, nên trong vụ án này không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng:

Xét 01 cái bóp màu đen, hiệu LEVI'S bên trong gồm có: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 200 VNĐ và 01 tờ tiền Thái Lan mệnh giá 100 baht là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Phạm Văn Đ

Xét 01 đèn pin màu đỏ; 01 con dao thái lan cán màu vàng kích thước dài 21cm, lưỡi rộng 02cm; 01 con dao bầu, kích thước dài 20 cm, lưỡi dao rộng 03cm là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 268; Khoản 1, Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; khoản 1, điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ **18** (Mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 46 /2022/HS-ST ngày 28 / 04/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đối với bị cáo Phạm Văn Đ là 09 tháng tù. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành của cả hai bản án là **27** (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/ 12 /2021

Áp dụng : Điểm a, khoản 1, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a, c khoản 2 khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho Phạm Văn Đ 01 cái bóp màu đen, hiệu LEVI'S bên trong gồm có: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ, 01 tờ tiền mệnh giá 200 VNĐ và 01 tờ tiền Thái Lan mệnh giá 100 baht;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đèn pin màu đỏ; 01 con dao thái lan cán màu vàng kích thước dài 21cm, lưỡi rộng 02cm; 01 con dao bầu, kích thước dài 20 cm, lưỡi dao rộng 03cm

Số vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc B theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26 / 04 /2022

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B Thuận;
- VKSND huyện Bắc B;
- Công an huyện Bắc B;
- Chi cục THADS huyện Bắc B;
- Bị cáo, bị hại
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM QUỐC TUẤN